

Bản án số: 54 /2024/HS-ST
Ngày 06/12/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ S, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Chảo Láo Lủ

Ông Sùng A Cờ

- Thư ký phiên toà: Ông Ngô Hoàng Tùng – Thư ký Toà án nhân dân thị xã S, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã S, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà:
Ông Nguyễn Việt Xô - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã S, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2024; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 49/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Sùng A N; Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày: 13/11/1984 tại thị xã S, tỉnh Lào Cai. Nơi cư trú: thôn Ý Linh Hồ 2, xã Hoàng Liên, thị xã S, tỉnh Lào Cai. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hmông; Tôn giáo: Tin Lành. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: Không biết chữ. Con ông: Sùng A Chur; Sinh năm 1950 - Đã chết và con bà Vàng Thị Mây; sinh năm 1950- Đã chết. Vợ bị cáo là Hạng Thị Sung (Sinh năm 1983). Bị cáo có 02 người con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Hoàng Liên, thị xã S, tỉnh Lào Cai. Có mặt

Người bị hại: Ông Phạm Hồng Sáng. Địa chỉ: Số nhà 080, đường Đinh Bộ Lĩnh, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Sùng A N: Bà Lò Thị Thúy Ngọc. Địa chỉ: Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt

Người phiên dịch cho bị cáo: Ông Phàn Láo Lủ. Địa chỉ: Tổ 03, phường Hàm Rồng, thị xã S, tỉnh Lào Cai. Có mặt

Những người làm chứng:

- Ông Cô Huy Khương. Địa chỉ: Tổ 15, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt

- Ông Hoàng Mạnh Hà. Địa chỉ: Tổ 4, phường Sa Pa, thị xã S, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt. Có đơn xin xét xử vắng mặt.
- Ông Trương Xuân Chiều. Địa chỉ: Tổ 4, phường Sa Pa, thị xã S, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt. Có đơn xin xét xử vắng mặt.
- Ông Sùng A Sa. Địa chỉ: thôn Ý Linh Hồ 2, xã Hoàng Liên, thị xã S, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt
- Ông Sùng A Dê. Địa chỉ: thôn Ý Linh Hồ 2, xã Hoàng Liên, thị xã S, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt
- Anh Sùng A Say. Địa chỉ: thôn Ý Linh Hồ 2, xã Hoàng Liên, thị xã S, tỉnh Lào Cai. Có mặt
- Ông Sùng A Dừng. Địa chỉ: thôn Ý Linh Hồ 2, xã Hoàng Liên, thị xã S, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt
- Ông Sùng A Chừ. Địa chỉ: thôn Ý Linh Hồ 2, xã Hoàng Liên, thị xã S, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt
- Bà Thảo Thị Khư. Địa chỉ: thôn Ý Linh Hồ 2, xã Hoàng Liên, thị xã S, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt
- Ông Vũ Quốc Vương. Địa chỉ: Cán bộ Công an phường Sa Pa, thị xã S. Vắng mặt
- Ông Nguyễn Mạnh Cường. Địa chỉ: Tòa án nhân dân thị xã S, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt
- Ông Nguyễn Thái Hà. Địa chỉ: Tòa án nhân dân thị xã S, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt
- Ông Ma Ngọc Mạnh Linh. Địa chỉ: Tổ 01, phường Sa Pa, thị xã S, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 29/11/2023 Tòa án nhân dân thị xã S thụ lý vụ án dân sự số 84/2023/TLST-DS và thụ lý bổ sung vụ án dân sự số 84/2024/TLST-DS, ngày 29/01/2024 về việc "Tranh chấp quyền sử dụng đất, yêu cầu chấm dứt hành vi cản trở trái pháp luật đối với việc thực hiện quyền sử dụng đất" giữa ông Hà Minh Quang, sinh năm 1957, trú tại Tổ 20, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai và ông Sùng A Chừ, sinh năm 1982, trú tại thôn Ý Linh Hồ 2, xã Hoàng Liên, thị xã S, đồng thời phân công ông Nguyễn Thái Hà - Thẩm phán Tòa án nhân dân thị xã S thụ lý, giải quyết và ông Nguyễn Mạnh Cường - thư ký Tòa án tham gia tố tụng. Quá trình giải quyết vụ án, ngày 05/3/2024 Tòa án nhân dân thị xã S ra Quyết định số 10/2024/QĐXXTĐTC, Quyết định xem xét thẩm định tại chỗ và văn bản số 10/2024/CV-TA về việc cử người tham gia xem xét thẩm định tại chỗ. Đến ngày 13/3/2024 Tòa án nhân dân thị xã S tiếp tục ra văn bản số 15/2024/TB-TA về việc xem xét thẩm định tại chỗ và ấn định thời gian tiến hành vào hồi 8 giờ 30 phút, ngày 26/3/2024 và Công văn số 15/2024/CV-TA, ngày 18/3/2024 về việc cử người tham gia xem xét thẩm định tại chỗ tại diện tích đất tranh chấp ở khu vực Tổ 2, phường

Sa Pa, thị xã S gửi các bên liên quan, cơ quan liên quan để cử người tham gia theo quy định.

Sau khi nhận được văn bản của Tòa án, giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất thị xã S là ông Cồ Huy Khương đã cử ông Phạm Hồng Sáng, sinh năm 1988, trú tại số nhà 080 đường Đinh Bộ Lĩnh, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai là viên chức của Trung tâm tham gia đoàn xem xét thẩm định theo Công văn của Tòa án nhân dân thị xã S, thực hiện các nhiệm vụ theo sự phân công của Thẩm phán - Chủ trì buổi xem xét thẩm định.

Căn cứ vào thời gian, địa điểm, thành phần được triệu tập ông Nguyễn Thái Hà yêu cầu Tổ công tác thực hiện quy trình xem xét thẩm định tại chỗ theo trình tự tố tụng của Bộ luật dân sự, đồng thời yêu cầu ông Phạm Hồng Sáng chuyển tọa độ từ sơ đồ hiện trạng và vị trí thửa đất theo bản đồ đã được kiểm tra, nghiệm thu, phê duyệt, phục vụ việc thu hồi, giải phóng mặt bằng công trình danh lam thắng cảnh núi Hàm Rồng, theo Quyết định số 269/QĐ-UBND ngày 14/5/2021 của UBND thị xã S. Thực hiện yêu cầu của Thẩm phán Nguyễn Thái Hà, ông Phạm Hồng Sáng sử dụng máy định vị GNSS RTK SINO M6II Pro để thực hiện việc đo đạc, dò tìm tọa độ điểm để chuyển ra thực địa. Lúc này Sùng A N là người có quyền lợi liên quan trong vụ án có lời nói lăng mạ, xúc phạm các thành viên trong đoàn và ngăn cản Phạm Hồng Sáng thực hiện nhiệm vụ. Sùng A N tiến lại nhổ cộc tại các điểm tọa độ rồi vứt đi. Tổ công tác đã nhắc nhở nhiều lần, nhưng Sùng A N không chấp hành. Khi ông Sáng đang di chuyển đến khu vực sườn đồi, cạnh ta luy âm, thì Sùng A N nảy sinh ý định dùng vũ lực giằng, giật máy đo đạc, định vị nhằm mục đích ngăn cản, không cho ông Sáng thực hiện nhiệm vụ đo đạc, định vị trong buổi thẩm định. Sùng A N tiến đến giằng, giật máy đo đạc và định vị GPS trên tay của ông Sáng. Do đang cầm giữ máy nên anh Sáng bị kéo ngã xuống phía chân đồi, khu vực ta luy âm. Tổ công tác tiến đến vị trí ông Sáng nằm thì bị một số hòn đá ném xuống khu vực này, nhưng không trúng ai. Hậu quả ông Sáng bị thương, phải đưa đi cấp cứu điều trị tại Bệnh viện đa khoa thị xã S, sau đó chuyển đến điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai. Sau khi giật được chiếc máy định vị, Nữ cầm rồi bỏ chạy sang khu vực bên kia sườn đồi, nơi Sùng A Chừ và một số người đang đứng. Khoảng 30 phút sau, Nữ đưa lại chiếc máy trên cho Chừ để trả lại cho Tổ công tác.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 81, ngày 11/4/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai kết luận: Vỡ mề đầu dưới xương mác (mắt cá ngoài) chân phải; Vỡ lồi sau xương sên bàn chân phải; Nhiều vết thay đổi sắc tố da tại cẳng tay phải và hông bên phải. Tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 04%. Vỡ lồi sau xương sên bàn chân phải còn bó bột ống điều trị, chưa đánh giá được mức độ biến dạng bàn chân và ảnh hưởng đến đi lại, vận động cổ chân, do đó chưa xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể

Tại bản kết luận giám định bổ xung trên cơ thể người sống số 126, ngày 30/5/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai kết luận: Vỡ xương sên bàn chân phải đã tháo bột bó, hiện tại bàn chân thẳng trục, không gò, không biến dạng, vận động cổ chân phải bình thường, không xếp mức tổn thương cơ thể. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Phạm Hồng Sáng qua 02 lần giám định là 04%

Cáo trạng số 48/CT-VKS-SP ngày 18/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã S đã truy tố bị cáo Sùng A N về tội “Chống người thi hành công vụ” quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa, bị cáo Sùng A N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như kết luận điều tra của cơ quan điều tra và bản cáo trạng viện kiểm sát đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã S giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã S đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Sùng A N phạm tội “Chống người thi hành công vụ”. Áp dụng khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự; Điều 38; Điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Sùng A N từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Ngày 15/11/2024 người bị hại ông Phạm Hồng Sáng đã có đơn xin rút yêu cầu bồi thường thiệt hại, không có đề nghị gì. Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị phạt bổ sung đối với bị cáo; Tuyên án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã S đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Bị cáo là người Dân tộc thiểu số vì vậy hạn chế về nhận thức pháp luật, Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo ăn năn, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Vì vậy người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 330; Điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38. Xử phạt bị cáo 06 tháng tù. Bị cáo là người không có tài sản riêng và thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo theo giấy chứng nhận số 01/GCN -HN.HCN ngày 19/01/2024 của UBND xã Hoàng Liên, thị xã S, tỉnh Lào Cai, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn tiền án phí đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, cơ quan truy tố điều tra viên; kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về xác định tội phạm và áp dụng pháp luật: Ngày 26/3/2024 Thẩm phán Nguyễn Thái Hà - Chủ trì buổi xem xét thẩm định tại chỗ tại diện tích đất tranh chấp ở khu vực Tổ 2, phường Sa Pa, thị xã S đối với vụ án thụ lý số 84/2024/TLST-DS, ngày 29/01/2024 về việc "Tranh chấp quyền sử dụng đất, yêu cầu chấm dứt

hành vi cản trở trái pháp luật đối với việc thực hiện quyền sử dụng đất" giữa ông Hà Minh Quang, sinh năm 1957, trú tại Tổ 20, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai và ông Sùng A Chừ, sinh năm 1982, trú tại thôn Ý Linh Hồ 2, xã Hoàng Liên, thị xã S. Bị cáo Sùng A N đã có hành vi tiến lại nhờ cọc tại các điểm tọa độ rồi vút đi. Tổ công tác đã nhắc nhở nhiều lần, nhưng Sùng A N không chấp hành. Khi anh Sáng cán bộ Trung tâm phát triển quỹ đất thị xã S đang di chuyển đến khu vực sườn đồi, cạnh ta luy âm, thì Sùng A N nảy sinh ý định dùng vũ lực giật, giật máy đo đạc, định vị nhằm mục đích ngăn cản, không cho anh Sáng thực hiện nhiệm vụ đo đạc, định vị trong buổi thẩm định. Sùng A N tiến đến giật, giật máy đo đạc và định vị GPS trên tay của anh Sáng. Do đang cầm giữ máy nên anh Sáng bị kéo ngã xuống phía chân đồi, khu vực ta luy âm. Tổ công tác tiến đến vị trí anh Sáng nằm thì bị một số hòn đá ném xuống khu vực này, nhưng không trúng ai. Hậu quả anh Sáng tổn hại sức khỏe 4%. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Sùng A N đã cấu thành tội "Chống người thi hành công vụ" tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật hình sự.

[2.2]. Về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thiếu ý thức chấp hành pháp luật, hành vi của bị cáo xâm phạm đến hoạt động bình thường của cơ quan nhà nước, đứng đắn của người được giao thực hiện nhiệm vụ công vụ trong lĩnh vực quản lý hành chính của Nhà nước, cá nhân tham gia các hoạt động công vụ của cơ quan Nhà nước. Quyền này được Hiến pháp và Pháp luật bảo vệ, đòi hỏi các cá nhân và các chủ thể khác trong xã hội phải tôn trọng, nhưng bị cáo thiếu ý thức rèn luyện bản thân, thiếu ý thức trong việc chấp hành pháp luật, coi thường quy tắc trong cuộc sống, bị cáo xem thường pháp luật thực hiện hành vi chống người thi hành công vụ được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Vì vậy cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh trước pháp luật, có một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại, Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đây là những tình tiết được áp dụng khi xem xét lượng hình đối với bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[2.4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Sùng A N không có tài sản riêng vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[2.5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra người bị hại ông Phạm Hồng Sáng yêu cầu bị cáo Sùng A N phải bồi thường tiền viện phí, chi phí vật lý trị liệu số tiền 50.000.000 đồng; Bồi thường tiền tổn thất sức khỏe, tinh thần số tiền 200.000.000 đồng. Đến ngày 15/11/2024 bị cáo Nữ đã bồi thường 18.000.000 đồng cho người bị hại ông Phạm Hồng Sáng và ông Sáng đã có đơn xin rút yêu cầu bồi thường thiệt hại và yêu cầu xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

[2.6] Về vật chứng: Đối với 01 máy định vị GNSS RTK SINO M6II Pro, kích thước 119 mm x 119 mm x 85 mm màu trắng, đỏ, ghi. Sau khi kiểm tra không phát hiện hư hỏng gì, ngày 23/8/2024 Cơ quan CSĐT Công an thị xã S đã ra quyết định xử lý vật chứng, trao trả cho chủ sở hữu, nên không đề cập xử.

[2.7] Vấn đề khác:

Đối với hành vi giằng, giật và cầm máy máy định vị GPS bỏ chạy của Sùng A N, quá trình điều tra xác định mục đích của Nũ là để ngăn cản việc đo đạc, thẩm định của anh Sáng, mà không nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản, do đó không có căn cứ để xử lý đối với Nũ về hành vi chiếm đoạt tài sản theo quy định của pháp luật. Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với thương tích 04% cơ thể của anh Phạm Hồng Sáng do quá trình bị cáo Nũ giằng, giật máy định vị GPS làm ông Sáng ngã xuống ta luy âm khi ông Sáng đang thực hiện nhiệm vụ công vụ. Quá trình điều tra xác định bản thân bị cáo chỉ nhằm mục đích cản trở việc đo đạc, thẩm định của anh Sáng cũng như các thành viên trong hội đồng thẩm định, mà không nhằm mục đích gây thương tích cho anh Sáng. Do đó không đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với bị cáo về hành vi Cố ý hoặc Vô ý gây thương tích cho anh Phạm Hồng Sáng. Cơ quan điều tra không đề cập là có căn cứ, đúng quy định.

Đối với những người có quyền lợi liên quan trong vụ án dân sự, có mặt tại hiện trường khi xảy ra vụ án gồm Thảo Thị Khư (sinh năm 1982), Sùng A Dừng (sinh năm 1975), Sùng A N (sinh năm 1984), Sùng A Sa (sinh năm 2007) và Sùng A Say (sinh năm 2007), cùng trú tại thôn Ý Linh Hồ 2, xã Hoàng Liên, thị xã S. Quá trình điều tra xác định những người này không tham gia thực hiện hành vi phạm tội cùng với bị cáo Sùng A N, do đó không đề cập xử lý là phù hợp quy định pháp luật.

Đối với hành vi ném đá xuống khu vực anh Sáng bị ngã và tổ công tác đứng, Cơ quan điều tra không xác minh, làm rõ được ai là người thực hiện hành vi ném đá. Do đó không đề cập giải quyết.

[3] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo theo giấy chứng nhận số 01/GCN -HN.HCN ngày 19/01/2024 của UBND xã Hoàng Liên, thị xã S, tỉnh Lào Cai. Vì vậy bị cáo không phải chịu nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 330; Điều 38; Điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Sùng A N phạm tội “*Chống người thi hành công vụ*”. Xử phạt bị cáo 9 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt chấp hành án.

2. Về án phí: Căn cứ vào điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án bị cáo không phải chịu tiền án phí hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- Sở Tư pháp tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND thị xã S(1);
- Phòng PV06
- CA tỉnh Lào Cai (1);
- Công an thị xã S (3);
- Chi cục THADS thị xã S(1);
- Cơ quan THAHS thị xã S(1);
- Hồ sơ THA (2);
- Bị cáo (1); - Bị hại (1);
- Người bào chữa cho bị cáo(1)
- Lưu hồ sơ (1); - Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Dung